

Trường THCS Hành Tín Tây
Tổ Khoa học xã hội

HỌ VÀ TÊN GIÁO VIÊN
Lê Thị Thanh Thuyền

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Bài 2: CÁC CUỘC PHÁT KIẾN ĐỊA LÍ VÀ SỰ HÌNH THÀNH QUAN HỆ SẢN XUẤT TƯ BẢN CHỦ NGHĨA Ở TÂY ÂU (Thời lượng: 02 tiết)

Ngày soạn: 01/10/2024.

Tiết PPCT: 4,5.

I. MỤC TIÊU (Học xong bài học, học sinh sẽ đạt được)

1. Về kiến thức:

- Học sinh sử dụng được lược đồ hoặc bản đồ giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới.
- Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí.
- Trình bày được sự nảy sinh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu.
- Xác định được những biến đổi chính trong xã hội Tây Âu.

2. Về năng lực:

- **Năng lực chung:**
 - + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, có kĩ năng làm việc nhóm và thể hiện tính sáng tạo.
 - + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm cũng như quá trình trao đổi những kiến thức về nội dung bài học với giáo viên.
- **Năng lực chuyên biệt:**
 - + Khai thác và sử dụng được những thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học, học liệu số theo sự hướng dẫn của giáo viên.
 - + Tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện được các hoạt động thực hành, vận dụng.

3. Về phẩm chất

- Có tinh thần yêu nước, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm trong việc góp phần xây dựng một thế giới hòa bình, thúc đẩy sự giao lưu giữa các nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Một số hình ảnh phục vụ trò chơi, hình ảnh về một số cuộc phát kiến địa lí.
- Máy tính, tivi, KHBD.
- Lược đồ các cuộc phát kiến lớn về địa lí.
- Tư liệu hoặc những câu chuyện về các cuộc phát kiến địa lí.
- Phiếu học tập.

2. Học sinh

- Sưu tầm tranh ảnh về các nhà phát kiến địa lí.

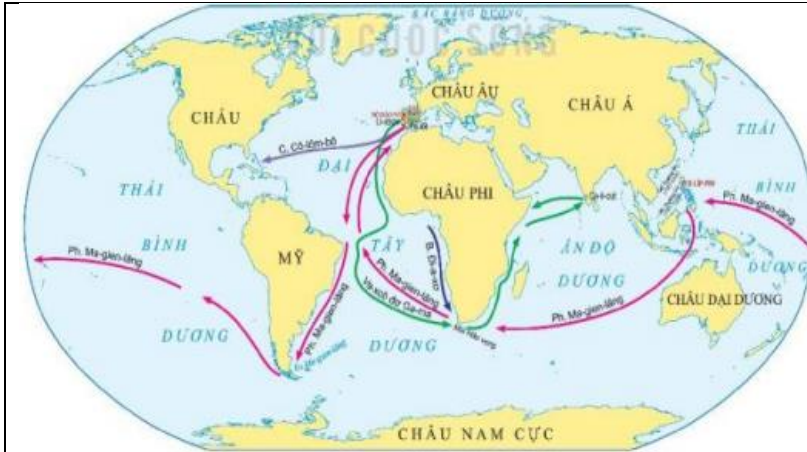
III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG

| |
|---|
| <p>a. Mục tiêu: Nhằm tạo tình huống có vấn đề để kết nối với bài mới.</p> <p>b. Nội dung: GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi Hái quả.</p> <p>c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh tên nhân vật lịch sử, đồ vật (nêu tác dụng) và cho biết sự kiện lịch sử liên quan đến những hình ảnh đó.</p> <p>d. Tổ chức thực hiện: Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ: GV cho học sinh tham gia trò chơi theo hình thức cá nhân. Thể lệ trò chơi như sau: Học sinh sẽ lần lượt chọn từng ô số (ứng với mỗi quả trên cây), quan sát hình ảnh, gọi tên nhân vật lịch sử, đồ vật (nêu tác dụng) và cho biết sự kiện lịch sử liên quan đến những hình ảnh đó. Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ: HS tham gia trò chơi của giáo viên đề ra, quan sát các hình ảnh gọi tên nhân vật lịch sử, đồ vật (nêu tác dụng) và xác định sự kiện lịch sử liên quan đến những hình ảnh đó. Bước 3. Báo cáo, thảo luận: Học sinh trả lời. HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4. Kết luận, nhận định: Giáo viên nhận xét câu trả lời của học sinh. - Giáo viên viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.</p> |
|---|

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

| | |
|--|---|
| 1. Các cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới | |
| a. Sơ lược về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn | |
| <p>a. Mục tiêu: HS sử dụng được lược đồ hoặc bản đồ giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới.</p> <p>b. Nội dung: - GV chia cả lớp thành 4 nhóm, hướng dẫn các nhóm quan sát lược đồ, đọc thông tin trong bảng 2 và giới thiệu về các cuộc phát kiến địa lí lớn. - Học sinh làm việc cá nhân, trả lời câu hỏi của giáo viên.</p> <p>c. Sản phẩm: - Lời giới thiệu của các nhóm về các cuộc phát kiến địa lí trên lược đồ. - Câu trả lời của học sinh.</p> <p>d. Tổ chức thực hiện:</p> | |
| Hoạt động của giáo viên và học sinh | Sản phẩm dự kiến |
| <p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ NV1: Giáo viên yêu cầu HS các nhóm quan sát hình 1, đọc thông tin mục 1.a (SGK/14 – 15), thảo luận nhóm, giới thiệu nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn (có thể giao mỗi nhóm tìm hiểu hành trình của một cuộc phát kiến).</p> | <p>+ Năm 1487, B. Đi-a-xơ đã dẫn đầu đoàn thám hiểm đến được mũi cực Nam châu Phi.</p> <p>+ Năm 1492, Cô-lôm-bô dẫn đầu đoàn thủy thủ Tây Ban Nha đi về hướng tây, sang Ca-ri-bê (châu Mỹ ngày nay).</p> <p>+ Năm 1497 - 1498, Va-xcô đơ Ga-ma chỉ huy đoàn thám hiểm vòng qua mũi Hảo Vọng và cập bến Ca-li-cút ở phía Tây Nam Ấn Độ.</p> <p>+ Năm 1519 - 1522, từ Tây Ban Nha, đoàn thám hiểm của Ma-</p> |



gien-lan tiến hành chuyến đi vòng quanh Trái Đất bằng đường biển.

NV2: Theo em, cuộc phát kiến địa lí nào là quan trọng nhất? Vì sao?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS trả lời

NV1: Học sinh các nhóm quan sát lược đồ, đọc thông tin, thảo luận nhóm, giới thiệu đường đi của các cuộc phát kiến địa lí trên lược đồ.

NV2: Học sinh suy nghĩ cá nhân và trả lời câu hỏi của GV.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- Đại diện nhóm giới thiệu đường đi của các cuộc phát kiến địa lí trên lược đồ. HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày, nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

- HS trả lời câu hỏi của giáo viên.


Bước 4. Kết luận, nhận định

Nhận xét thái độ làm việc và phần trình bày của các nhóm, chốt kiến thức lên màn hình. (GV hướng dẫn HS tìm hiểu hình 2 SGK/15 và kể một số câu chuyện về hành trình tìm kiếm những vùng đất mới của các nhà thám hiểm.

- Gợi ý trả lời NV2: Cuộc phát kiến địa lí của Ma-gien-lan là cuộc phát kiến địa lí quan trọng nhất vì:

+ Đây là cuộc phát kiến có hành trình dài nhất trong lịch sử các cuộc phát kiến địa lí. Ma-gien-lăng cùng đoàn thủy thủ xuất phát từ Tây Ban Nha đã đi vòng quanh thế giới, đi qua các đại dương lớn như Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

+ Chứng tỏ luận điểm “Trái đất hình tròn” là đúng đắn, đây là cơ sở rất lớn để các nhà văn, nhà thơ, nhà thiên văn học, triết học thời kỳ Văn hóa Phục Hưng bảo vệ cho luận điểm “Mặt trời là trung tâm” và “Trái đất hình tròn”.

| | |
|---|---|
| <p>+ Thúc đẩy quá trình hoàn thành bản đồ thế giới từ đó tạo điều kiện cho các cuộc phát kiến tiếp theo. + Tạo cơ sở quan trọng làm sụp đổ các tư tưởng triết học bảo thủ, sai lầm của giáo hội Thiên Chúa).</p> | |
| <p>b. Hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí lớn</p> <p>a. Mục tiêu: Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí. b. Nội dung: HS đọc tài liệu để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV. c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí. d. Tổ chức thực hiện:</p> | |
| <p>Hoạt động của giáo viên và học sinh</p> | <p>Sản phẩm dự kiến</p> |
| <p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ GV yêu cầu HS đọc thông tin mục 1.b và quan sát hình 3 (SGK/16) tìm hiểu về hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí.</p>  <p style="text-align: center;"><small>Hình 3. Hình ảnh mô phỏng con tàu buôn bán nô lệ thời kì này</small></p> | <ul style="list-style-type: none"> - Mở ra con đường mới, tìm ra vùng đất mới, thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển. - Đem về cho châu Âu khối lượng vàng, bạc, nguyên liệu, thúc đẩy nền sản xuất và thương nghiệp phát triển. - Làm nảy sinh nạn buôn bán nô lệ da đen và quá trình xâm chiếm, cướp bóc thuộc địa... |
| <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ - HS đọc thông tin mục 1.b, quan sát hình 3 trong SGK/16, nêu hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí.</p> <p>Bước 3. Báo cáo, thảo luận - HS trả lời câu hỏi của GV. - Các HS còn lại quan sát, theo dõi bạn trình bày, nhận xét và bổ sung (nếu cần).</p> <p>Bước 4. Kết luận, nhận định - Nhận xét về thái độ, tinh thần và kết quả học tập của học sinh, chốt kiến thức lên màn hình. - Chuyển dẫn sang phần tiếp theo.</p> | |

| |
|---|
| <p>2. Sự nảy sinh chủ nghĩa tư bản và những biến đổi chính trong xã hội Tây Âu</p> <p>a. Sự nảy sinh chủ nghĩa tư bản</p> <p>a. Mục tiêu: Trình bày được sự nảy sinh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu. b. Nội dung: GV chia cả lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS đọc tài liệu, thảo luận để tìm hiểu sự nảy sinh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu. c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về sự nảy sinh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu.</p> |
|---|

| d. Tổ chức thực hiện: | |
|--|--|
| Hoạt động của giáo viên và học sinh | Sản phẩm dự kiến |
| <p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ GV yêu cầu HS đọc thông tin mục 2.a (SGK/16 – 17), thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi sau: Nhóm 1,2: Hãy cho biết quá trình tích lũy vốn và tập trung nhân công của giai cấp tư sản trong giai đoạn đầu như thế nào? Nhóm 3,4: Nêu những biểu hiện của sự nảy sinh chủ nghĩa tư bản ở Tây Âu.</p> <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ - HS đọc thông tin trong SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi của GV. - GV hướng dẫn, hỗ trợ các em trong quá trình thực hiện nhiệm vụ (nếu cần).</p> <p>Bước 3. Báo cáo, thảo luận - Đại diện các nhóm trình bày kết quả của mình. - Các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày, nhận xét và bổ sung (nếu cần).</p> <p>Bước 4. Kết luận, nhận định - Nhận xét về thái độ, tinh thần và kết quả học tập của học sinh, chốt kiến thức lên màn hình. (Gợi ý trả lời: * Quá trình tích lũy vốn: - Thương nhân châu Âu đẩy mạnh cướp bóc của cải, tài nguyên từ các nước thuộc địa châu Á, châu Phi, châu Mĩ đem về châu Âu. - Ở trong nước, họ dùng bạo lực và nhiều thủ đoạn để tước đoạt ruộng đất của nông nô, tư liệu sản xuất của thợ thủ công,... - Việc tập trung nhân công được thể hiện: + Thực hiện “rào đất cướp ruộng” tước đoạt ruộng đất của nông nô và biến họ trở thành người làm thuê cho các công xưởng của tư bản. + Những người nô lệ da đen ở châu Phi cũng bị bắt để bán cho các chủ đồn điền, hầm mỏ ở châu Âu và châu Mĩ làm nhân công. => Như vậy có thể khẳng định rằng quá trình tích lũy vốn và tập trung nhân công của giai cấp tư sản trong giai đoạn đầu chính là “quá trình tích lũy tư bản nguyên thủy”. * Sự xuất hiện quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa: Quan hệ chủ - thợ được hình thành giữa những chủ công</p> | <p>- Quá trình tích lũy vốn và tập trung nhân công của giai cấp tư sản trong giai đoạn đầu: + Đẩy mạnh cướp bóc của cải, tài nguyên từ các nước thuộc địa châu Á, châu Phi, châu Mĩ đem về châu Âu. + Dùng bạo lực và nhiều thủ đoạn để tước đoạt ruộng đất của nông nô, tư liệu sản xuất của thợ thủ công,... như “rào đất cướp ruộng”. + Bán nô lệ da đen từ châu Phi cho các chủ đồn điền, hầm mỏ ở châu Âu, châu Mĩ làm nhân công. - Biểu hiện của sự nảy sinh chủ nghĩa tư bản ở Tây Âu: + Giai cấp tư sản ra sức mở rộng kinh doanh, lập các công trường thủ công, những đồn điền quy mô lớn và cả các công ti thương mại. + Hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa: quan hệ bóc lột giữa chủ (giai cấp tư sản) với thợ (giai cấp vô sản).</p> |

| | |
|---|--|
| <p>trường thủ công, chủ đồn điền với những người lao động làm thuê. Đây thực chất là quan hệ bóc lột giai cấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức bóc lột: bóc lột giá trị thặng dư, người lao động không được sở hữu bất cứ tài sản nào trong xã hội. Mọi tài sản đều thuộc về giới chủ, công nhân phải bán sức lao động của mình để nhận về đồng lương ít ỏi. - Các hình thức sản xuất tư bản chủ nghĩa: + Trong công nghiệp xuất hiện các công trường thủ công với các hình thức như công trường thủ công phân tán, công trường thủ công tập trung và công trường thủ công hỗn hợp. + Trong nông nghiệp xuất hiện các trang trại của phú nông, nông trang của địa chủ phong kiến, trại ấp của tư sản nông nghiệp). - Chuyển dần sang phần tiếp theo. | |
| <p>b. Sự biến đổi của xã hội Tây Âu</p> | |
| <p>a. Mục tiêu: Xác định được những biến đổi chính trong xã hội Tây Âu.</p> | |
| <p>b. Nội dung: Yêu cầu HS đọc tài liệu để tìm hiểu những biến đổi chính trong xã hội Tây Âu</p> | |
| <p>c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về những biến đổi chính trong xã hội Tây Âu</p> | |
| <p>d. Tổ chức thực hiện:</p> | |
| <p>Hoạt động của giáo viên và học sinh</p> | <p>Sản phẩm dự kiến</p> |
| <p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ GV yêu cầu HS đọc thông tin mục 2.b (SGK/17), thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi sau: Hãy cho biết biến đổi chính trong xã hội Tây Âu giai đoạn này. (Xã hội Tây Âu giai đoạn này xuất hiện những giai cấp nào? Em biết gì về họ?)</p> <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ - HS đọc thông tin tin mục 2.b (SGK/17), thảo luận và trả lời câu hỏi của GV. - GV hướng dẫn, hỗ trợ các em trong quá trình thực hiện nhiệm vụ (nếu cần).</p> <p>Bước 3. Báo cáo, thảo luận - Đại diện các nhóm trình bày kết quả của mình. - Các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày, nhận xét và bổ sung (nếu cần).</p> <p>Bước 4. Kết luận, nhận định - Nhận xét về thái độ, tinh thần và kết quả học tập của học sinh, chốt kiến thức lên màn hình. (Gợi ý trả lời: - Sự phát triển mạnh mẽ của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa đã thúc đẩy sự xuất hiện của các giai cấp mới trong xã hội phong kiến Tây Âu lúc bấy giờ là giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.</p> | <p>Hình thành các giai cấp mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giai cấp tư sản: + Vốn là những người thợ cả đứng đầu phường hội, những thương nhân hoặc thị dân giàu có,... trở thành chủ công trường thủ công, chủ đồn điền hoặc nhà buôn lớn,... + Nắm giữ nhiều của cải, có thể lực kinh tế, nhưng chưa có địa vị chính trị trong xã hội. - Giai cấp vô sản: + Gồm những người lao động làm thuê cho chủ tư bản. + Trong thời gian đầu, họ đi theo giai cấp tư sản để làm cách mạng chống chế độ phong kiến lỗi thời. |

| | |
|--|--|
| <p>- Giai cấp tư sản vốn là những người thợ cả đứng đầu phường hội, những thương nhân hoặc thị dân giàu có... trở thành chủ công trường thủ công, chủ đồn điền hoặc nhà buôn; họ nắm giữ nhiều của cải nhưng chưa có địa vị chính trị trong xã hội phong kiến, bị quý tộc phong kiến khinh miệt, vì vậy, họ muốn lật đổ chế độ phong kiến để giành địa vị chính trị.</p> <p>- Giai cấp vô sản vốn là những người lao động làm thuê, bị bóc lột thậm tệ; không có của cải, địa vị trong xã hội; Trong thời gian đầu, họ đi theo giai cấp tư sản để làm cách mạng chống chế độ phong kiến lỗi thời).</p> | |
|--|--|

Hoạt động 3. LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức cho HS về những cuộc phát kiến địa lí và hệ quả của nó cùng với sự nảy sinh chủ nghĩa tư bản và những biến đổi chính trong xã hội Tây Âu.

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi trắc nghiệm qua việc tham gia trò chơi “Bảo vệ rừng xanh”.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV tổ chức cho học sinh cả lớp tham gia trò chơi “Bảo vệ rừng xanh”. Chọn hai bạn làm nhiệm vụ quan sát câu trả lời của các bạn trong lớp.

- GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng và ghi câu trả lời trên bảng con.

*** Câu hỏi trắc nghiệm khách quan**

Câu 1. Quốc gia nào đi tiên phong trong các cuộc phát kiến địa lí?

- A. Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha
- B. Hi Lạp, Italia
- C. Anh, Hà Lan
- D. Tây Ban Nha, Anh

Câu 2. Người đầu tiên tìm ra châu Mỹ là

- A. Ve-xpu-chi
- B. Hoàng tử Hen-ri
- C. Va-xcô đơ Ga-ma
- D. C.Cô-lôm-bô

Câu 3. Người đã thực hiện chuyến đi đầu tiên vòng quanh thế giới là

- A. Ph.Ma-gien-lan
- B. C.Cô-lôm-bô
- C. B.Đi-a-xơ
- D. Va-xcô đơ Ga-ma

Câu 4. Hệ quả nào là quan trọng nhất của các cuộc phát kiến địa lí?

- A. Đem về cho châu Âu những món lợi khổng lồ.
- B. Thúc đẩy sản xuất, thương nghiệp châu Âu phát triển.

C. Mở ra những con đường mới, vùng đất mới, thị trường mới.

D. Thị trường thế giới được mở rộng, chủ nghĩa tư bản ra đời.

Câu 5. Theo em, biến đổi lớn nhất của xã hội Tây Âu thời kì này là gì?

A. Xuất hiện giai cấp Lãnh chúa và Nông nô.

B. Xuất hiện giai cấp Tư sản và Vô sản.

C. Xuất hiện giai cấp Địa chủ và Nông dân.

D. Xuất hiện giai cấp Chủ nô và Nô lệ.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ: HS suy nghĩ và trả lời theo các câu hỏi.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận: HS đưa bảng con có ghi câu trả lời sau khi giáo viên nêu câu hỏi.

Bước 4. Kết luận, nhận định: GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|--------|---|---|---|---|---|
| Đáp án | A | D | A | C | B |

Hoạt động 4. VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

c. Sản phẩm: Lời giới thiệu của học sinh với tư cách là thành viên trong đoàn thám hiểm của Ma-gien-lan.

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:

GV nêu yêu cầu: Đóng vai là một thành viên trong đoàn thám hiểm của Ma-gien-lan, em hãy giới thiệu với bạn bè về hành trình mà đoàn đã đi qua và liên hệ những điều em biết ở hiện tại. (Tư liệu tham khảo https://youtu.be/0_4OtXvj358 - Ferdinand Magellan – Người Đầu Tiên Đi Vòng Quanh Thế Giới).

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu và xác định yêu cầu của đề.

- HS nhận nhiệm vụ, xem video tham khảo và thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của giáo viên (HS làm ở nhà, ghi bài làm vào giấy).

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành (gửi bài cho giáo viên qua một số ứng dụng mạng xã hội: zalo, messenger ...).

- GV có thể mời một bạn báo cáo ở lớp trong tiết học tiếp theo.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- Nhận xét, nhắc nhở, động viên tinh thần, thái độ của các em trong quá trình học bài.

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.